

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 1200 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học
phổ thông năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo
Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Quy chế thi);*

*Căn cứ Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24 tháng 3 năm 2025 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức Kỳ thi tốt
nghiệp trung học phổ thông năm 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số
1052/TTr-SGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành
và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN

**Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số.1200/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện; huy động sự phối hợp tham gia của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đối với công tác tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, kinh phí, công tác an ninh trật tự, an toàn, công tác truyền thông,... cho Kỳ thi theo đúng Quy chế thi và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 trên địa bàn tỉnh được triển khai tổ chức thực hiện bảo đảm an toàn, nghiêm túc, trung thực, khách quan, công bằng, đúng Quy chế.

II. NỘI DUNG

1. Ngày thi, lịch thi

1.1. Ngày thi: 25, 26, 27 và 28 tháng 6 năm 2025.

1.2. Lịch thi

a) Lịch thi đối với các thí sinh dự thi với Đề thi của Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006, Chương trình Giáo dục thường xuyên (GDTX) được ban hành kèm theo Quyết định số 50/2006/QĐ-BGDĐT ngày 07/11/2006 (gọi tắt là Chương trình Giáo dục phổ thông 2006):

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
25/6/2025	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi			
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi			

26/6/2025	SÁNG	Ngữ văn		120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
	CHIỀU	Toán		90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
27/6/2025	SÁNG	Bài thi KHTN	Vật lí	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Hóa học	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Sinh học	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
		Bài thi KHXH	Lịch sử	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Địa lí	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Giáo dục công dân	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU	Ngoại ngữ		60 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
28/6/2025		Dự phòng				

b) Lịch thi đối với các thí sinh dự thi với Đề thi của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành:

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi		Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
25/6/2025	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
26/6/2025	SÁNG	Ngữ văn		120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
	CHIỀU	Toán		90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
27/6/2025	SÁNG	Bài thi tự chọn	Môn thứ 1	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Môn thứ 2	50 phút	08 giờ 35	08 giờ 40
28/6/2025		Dự phòng				

2. Đối tượng, điều kiện dự thi

Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Quy chế thi. Đối tượng dự thi gồm:

- Người đã hoàn thành chương trình GDPT/GDTX trong năm tổ chức kỳ thi;
- Người đã hoàn thành chương trình GDPT/GDTX nhưng chưa tốt nghiệp THPT ở những năm trước;
- Người đã có Bằng tốt nghiệp THPT dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh;
- Người đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh.

3. Môn thi, nội dung thi, hình thức thi, thời gian làm bài

3.1. Môn thi

- Với đối tượng dự thi quy định tại điểm a ý 2 Mục II Phương án này, tổ chức 3 buổi thi: 01 buổi thi môn Ngữ văn, 01 buổi thi môn Toán và 01 buổi thi của bài thi tự chọn gồm 02 môn thi trong số các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ định hướng Công nghiệp (gọi tắt là Công nghệ Công nghiệp), Công nghệ định hướng Nông nghiệp (gọi tắt là Công nghệ Nông nghiệp), Ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn).

- Với đối tượng dự thi quy định tại điểm b ý 2 Mục II Phương án này, tổ chức thi 05 bài thi, gồm: 03 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; 01 bài thi tổ hợp Khoa học tự nhiên (KHTN) gồm các môn thi thành phần Vật lý, Hóa học, Sinh học; 01 bài thi tổ hợp Khoa học xã hội (KHXX) gồm các môn thi thành phần Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân đối với thí sinh học Chương trình GDPT cấp THPT, hoặc các môn thi thành phần Lịch sử, Địa lý đối với thí sinh học Chương trình GDTX cấp THPT.

- Với đối tượng dự thi quy định tại điểm c, điểm d ý 2 Mục II Phương án này, được lựa chọn môn thi như đối với đối tượng dự thi quy định tại điểm a ý 2 Mục II Phương án này, hoặc đối tượng dự thi quy định tại điểm b ý 2 Mục II của Phương án này.

3.2. Nội dung thi

- Với đối tượng dự thi quy định tại điểm a ý 2 Mục II Phương án này, dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT hiện hành cấp THPT.

- Với đối tượng dự thi quy định tại điểm b ý 2 Mục II Phương án này, dự thi theo đề thi của Chương trình Giáo dục phổ thông 2006.

- Với đối tượng dự thi quy định tại điểm c, điểm d ý 2 Mục II Phương án này, được chọn dự thi theo đề thi của Chương trình Giáo dục phổ thông 2006, hoặc đề thi của Chương trình GDPT hiện hành cấp THPT.

4. Đăng ký môn thi

a) Để xét công nhận tốt nghiệp THPT:

- Với đối tượng dự thi quy định tại điểm a ý 2 Mục II Phương án này, phải đăng ký dự thi (ĐKDT) môn Ngữ văn, môn Toán và 01 bài thi tự chọn gồm 02 môn thi trong số các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ Công nghiệp, Công nghệ Nông nghiệp, Ngoại ngữ. Thí sinh chọn 02 môn thi của bài thi tự chọn trong số các môn đã được học ở lớp 12. Thí sinh được ĐKDT môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông.

- Với đối tượng dự thi quy định tại điểm b ý 2 Mục II Phương án này:

+ Thí sinh học Chương trình GDPT cấp THPT, phải dự thi 04 bài thi, gồm 03

bài thi độc lập là: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 01 bài thi tổ hợp (KHTN, hoặc KHXH) do thí sinh tự chọn. Thí sinh được ĐKDT môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đã học tại trường phổ thông (gồm: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn);

+ Thí sinh học Chương trình GDTX cấp THPT, phải dự thi 03 bài thi, gồm 02 bài thi độc lập là: Toán, Ngữ văn và 01 bài thi tổ hợp do thí sinh tự chọn; thí sinh có thể đăng ĐKDT thêm bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển sinh.

b) Với đối tượng dự thi quy định tại điểm c, điểm d ý 2 Mục II Phương án này, dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh:

- Nếu dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2006, được ĐKDT các bài thi độc lập, bài thi tổ hợp hoặc các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp (các môn thi thành phần trong cùng một bài thi tổ hợp);

- Nếu dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT hiện hành cấp THPT, chỉ đăng ký môn thi theo nguyện vọng. Riêng đối với bài thi tự chọn, thí sinh chỉ được chọn tối đa 02 môn thi.

5. Đăng ký dự thi, xếp phòng thi

- Với đối tượng dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT hiện hành, thực hiện theo quy định tại Điều 20 Quy chế thi và Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24/3/2025.

- Với đối tượng dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2006, thực hiện theo qui định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành tại Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021, Thông tư 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023, Thông tư 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024 và Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24/3/2025.

- Thí sinh đăng ký dự thi: Từ ngày 21/4 đến 17h00 ngày 28/4/2025.

- Trong quá trình ĐKDT, đăng ký sơ tuyển, đăng ký xét tuyển sinh đại học (ĐH), cao đẳng (CĐ) các thí sinh phải sử dụng thống nhất một loại giấy tờ tùy thân là thẻ Căn cước/CCCD/ĐDDN/Số hộ chiếu.

- Trong thời hạn ĐKDT, thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ phải khai báo trên phần mềm đầy đủ, đúng các thông tin kèm minh chứng để hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ theo quy định.

6. Hội đồng thi

- Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế thi và Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24/3/2025.

- Tại tỉnh tổ chức 01 Hội đồng thi (HĐT), do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì (gọi là HĐT: Sở GDĐT Thanh Hóa), gồm 85 Điểm thi (*chi tiết tại Phụ lục*) đặt tại các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao

nhất là trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; có 05 Điểm thi dành cho thí sinh thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2006 (Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên Ngọc Lặc, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên Triệu Sơn, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên Yên Định, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên Quảng Xương và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên Hoằng Hóa); mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 Điểm thi, đảm bảo thuận tiện cho thí sinh.

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập HĐT; Chủ tịch HĐT quyết định thành lập các Ban của HĐT gồm: Ban Thư ký; Ban In sao đề thi; Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi; Ban Coi thi; Ban Làm phách; Ban Chấm thi; Ban Phúc khảo.

7. In sao, vận chuyển, bàn giao đề thi cho các Điểm thi

- Đối với in sao đề thi của Chương trình GDPT hiện hành, thực hiện theo quy định tại Điều 12, Điều 25, Điều 26 Quy chế thi.

Đối với in sao đề thi của Chương trình GDPT 2006, thực hiện theo qui định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành tại Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021, Thông tư 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023 và Thông tư 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024.

- Ban In sao đề thi có nhiệm vụ tiếp nhận đề thi gốc còn nguyên niêm phong của Hội đồng ra đề thi từ Ban Chỉ đạo thi cấp quốc gia, hoặc đề thi đã được mã hóa do Hội đồng ra đề thi chuyển đến qua hệ thống của Ban Cơ yếu Chính phủ; tổ chức in sao đề thi, đóng gói, niêm phong, bảo quản; bàn giao các túi đề thi cho Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi đảm bảo quy định theo Quy chế thi.

- Giao nhận đề thi cho các Điểm thi: Thực hiện theo nguyên tắc bàn giao tay ba, tại khu vực in sao đề thi giữa Ban In sao đề thi, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi và Trưởng Điểm thi (có biên bản bàn giao cụ thể). Chủ tịch Hội đồng thi xây dựng phương án cụ thể và tổ chức vận chuyển, bảo quản đảm bảo an toàn và bảo mật cho đề thi theo đúng Quy chế thi và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

8. Coi thi

- Các Điểm thi theo đề thi của Chương trình GDPT hiện hành, thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14 và Chương V Quy chế thi.

- Các Điểm thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2006, thực hiện theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành tại Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021, Thông tư 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023, Thông tư 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024.

- Việc vận chuyển, bàn giao bài thi, hồ sơ thi từ Điểm thi về HĐT thực hiện ngay sau khi kết thúc buổi thi cuối cùng của Kỳ thi và phải có lãnh đạo điểm thi và công an tham gia trong suốt quá trình vận chuyển, bàn giao bài thi. Các Điểm thi xa trung tâm TP Thanh Hóa (các huyện: Mường Lát, Quan Sơn và Quan Hóa) xây dựng phương án phù hợp, chủ động đề nạp bài thi theo quy định; trường hợp bất khả kháng báo cáo Chủ tịch HĐT quyết định.

+ Bài thi tự luận: Trưởng Điểm thi bàn giao cho Ban Làm phách tại khu vực Tầng 1 Nhà B, Sở Giáo dục và Đào tạo; thực hiện theo nguyên tắc bàn giao tay ba, có xác nhận của Trưởng Điểm thi, đại diện lãnh đạo Ban Làm phách, đại diện lãnh đạo Ban Thư ký HĐT. Bài thi sau khi bàn giao có công an bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày.

+ Bài thi trắc nghiệm: Trưởng Điểm thi bàn giao cho Ban Chấm thi tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Kỹ thuật tổng hợp Thanh Hóa (số 04 Nguyễn Tạo, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa); thực hiện theo nguyên tắc bàn giao tay ba, có xác nhận của Trưởng Điểm thi, đại diện lãnh đạo Ban Chấm thi, đại diện lãnh đạo Ban Thư ký HĐT. Bài thi sau khi bàn giao có công an bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày.

+ Hồ sơ thi của các Điểm thi: Trưởng Điểm thi bàn giao cho Ban Thư ký HĐT tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Kỹ thuật tổng hợp Thanh Hóa (số 04 Nguyễn Tạo, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa). Việc bàn giao có xác nhận của Trưởng Điểm thi, đại diện lãnh đạo Ban Thư ký HĐT.

9. Chấm thi, phúc khảo bài thi

Thực hiện theo quy định tại Điều 17, 18 Chương VI Quy chế thi, Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24/3/2025; quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành tại Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021, Thông tư 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023 và Thông tư 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024.

9.1. Làm phách bài thi tự luận

- Thực hiện làm phách 01 vòng; Ban Làm phách được cách ly triệt để trong suốt thời gian được tập trung làm phách cho đến khi hoàn thành chấm bài thi tự luận; có công an bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày.

- Nhân lực: Đảm bảo số lượng, chất lượng, tiến độ làm phách theo quy định.

- Địa điểm: Khu vực Tầng 1 nhà B, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian: Từ 14h00, ngày 27/6/2025 đến khi chấm xong bài thi tự luận.

9.2. Chấm thi

- Nhân lực: Đảm bảo số lượng, chất lượng, tiến độ chấm thi theo quy định.

- Địa điểm: Trung tâm Giáo dục thường xuyên-Kỹ thuật tổng hợp Thanh Hóa (số 04 Nguyễn Tạo, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa). Bố trí khu vực chấm bài thi tự luận và khu vực chấm bài thi trắc nghiệm riêng biệt.

- Hoàn thành chậm nhất 17h00 ngày 13/7/2025.

- Công bố kết quả: 8h00, ngày 16/7/2025.

9.3. Phúc khảo

- Địa điểm: Trung tâm Giáo dục thường xuyên-Kỹ thuật tổng hợp Thanh Hóa (số 04 Nguyễn Tạo, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa). Bố trí khu vực chấm bài thi phúc khảo tự luận và khu vực chấm bài thi phúc khảo trắc nghiệm riêng biệt.

- Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 03/8/2025.

10. Xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông

- Đối với thí sinh dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT hiện hành, thực hiện theo quy định tại chương VII Quy chế thi và Công văn số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24/3/2025.

- Đối với thí sinh dự thi theo đề thi của Chương trình GDPT 2006, thực hiện theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành tại Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021, Thông tư 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023 và Thông tư 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024.

- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THPT chậm nhất ngày 18/7/2025.

- Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THPT sau phúc khảo chậm nhất ngày 08/8/2025.

11. Thanh tra, kiểm tra

Thực hiện theo Điều 52 Quy chế thi và các văn bản hướng dẫn về công tác thanh tra hiện hành để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; trình UBND tỉnh quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức Kỳ thi tại tỉnh theo Quy chế thi và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ đạo và kiểm tra việc hoàn thành chương trình, kế hoạch dạy học, đánh giá xếp loại, ôn tập cho học sinh ở các nhà trường.

- Chỉ đạo, tổ chức ĐKDT, quản lý hồ sơ ĐKDT; chỉ đạo các cơ sở giáo dục

chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất cho Kỳ thi. Ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức thi, tổ chức coi thi, làm phách bài thi tự luận, chấm thi, phúc khảo Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

- Quyết định thành lập và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thi, các Ban của Hội đồng thi; tổ chức tập huấn nghiệp vụ tổ chức thi.

- Báo cáo Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi, những vấn đề nảy sinh trong quá trình tổ chức thi.

- Tổ chức bàn giao Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh; xét công nhận tốt nghiệp THPT cho thí sinh; chỉ đạo tổ chức cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, Bằng tốt nghiệp THPT và Giấy chứng nhận hoàn thành Chương trình GDPT.

- Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, giáo viên, thí sinh trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định Quy chế thi và các quy định của pháp luật đối với những người tham gia làm công tác thi; lưu trữ hồ sơ của kỳ thi theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan trình UBND tỉnh bảo đảm kinh phí tổ chức Kỳ thi.

- Tổ chức kiểm tra các điều kiện phục vụ thi: ĐKDT, hồ sơ thi, kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết khác phục vụ cho công tác tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 tại các Điểm thi đảm bảo an toàn, đúng quy chế.

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đối với công tác tham mưu, tổ chức Kỳ thi theo đúng Quy chế thi và các văn bản chỉ đạo của các bộ, ngành Trung ương và của tỉnh; triển khai thực hiện Kỳ thi đảm bảo nghiêm túc, khách quan, an toàn và hiệu quả.

2. Thanh tra tỉnh

Cử người tham gia Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và cử người tham gia công tác thanh tra, kiểm tra các khâu của kỳ thi tại địa phương theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng, triển khai phương án bảo đảm an ninh, an toàn đề thi, bài thi; bảo đảm an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy khu vực in sao đề thi, làm phách bài thi, chấm thi, tổ chức coi thi tại các Điểm thi và công tác vận chuyển đề thi, bài thi, đảm bảo đúng Quy chế thi.

- Chủ động nắm tình hình, phát hiện những sơ hở về quy định, quy trình tổ chức thi; tham mưu cho Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh, Hội đồng thi có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo các lực lượng địa phương, đơn vị trực thuộc phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố; các trường THPT trên địa bàn xây dựng phương án ứng

phó với những bất thường do thiên tai (bão, lũ lụt, dịch bệnh,...) đảm bảo xử lý các tình huống, an toàn cho kỳ thi.

5. Sở Tài chính

Sau khi Phương án tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được phê duyệt, Sở Giáo dục và Đào tạo lập dự toán kinh phí tổ chức Kỳ thi gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các biện pháp đảm bảo sức khỏe các thành viên tham gia Ban In sao đề thi, Ban Làm phách bài thi; chỉ đạo các đơn vị y tế trong ngành chuẩn bị nhân lực, thuốc, vật tư, phương tiện để đáp ứng kịp thời yêu cầu cấp cứu, chăm sóc y tế, phòng chống dịch; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; kịp thời xử lý các tình huống về y tế xảy ra ở các địa điểm tổ chức thi.

7. Sở Xây dựng

Chỉ đạo các đơn vị kinh doanh vận tải tăng cường bố trí đủ phương tiện để vận chuyển đáp ứng kịp thời nhu cầu đi lại của thí sinh, cán bộ làm nhiệm vụ thi và người nhà của thí sinh; đồng thời, phối hợp với Sở Tài chính tăng cường kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn tình trạng tăng giá cước vận tải trái quy định; phối hợp với Công an tỉnh xây dựng phương án giải tỏa các nút giao thông không để xảy ra ùn tắc giao thông trước, trong và sau thời gian thi.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các doanh nghiệp viễn thông xây dựng các phương án đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt tại các Điểm thi trong suốt thời gian diễn ra kỳ thi; đảm bảo thông tin liên lạc từ Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh với Ban Chỉ đạo thi các cấp.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, các cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh đảm bảo các điều kiện buồng phòng, tạo điều kiện tối đa cho phụ huynh và học sinh có nhu cầu cần lưu trú khi tham gia Kỳ thi; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền cho học sinh thực hiện tốt Quy chế thi, ứng xử văn hóa, văn minh trong Kỳ thi.

10. Sở Công thương

- Phối hợp tuyên truyền, vận động các cơ sở kinh doanh ăn uống, nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các thí sinh và cán bộ coi thi sử dụng dịch vụ ăn, nghỉ, đồng thời kí cam kết với chính quyền địa phương không tăng giá, ép giá các dịch vụ trên trong thời gian diễn ra kỳ thi.

- Phối hợp với Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tăng cường kiểm tra kiểm soát đối với mặt hàng thực phẩm nói chung và thực phẩm chế biến nói riêng tại các chợ, siêu

thị, nhà hàng, quán ăn trên địa bàn nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra việc niêm yết giá, bán đúng giá niêm yết đối với các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu phục vụ ăn, nghỉ tại các nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ; tránh tình trạng tăng giá, ép giá trong thời gian diễn ra kỳ thi. Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

- Chỉ đạo Công ty Điện lực Thanh Hóa và các tổ chức kinh doanh điện phối hợp với Hội đồng thi lập phương án đảm bảo cung cấp điện ổn định, liên tục phục vụ các Điểm thi.

11. Đề nghị Công ty Điện lực Thanh Hóa

Xây dựng phương án ưu tiên cung cấp kịp thời, đầy đủ điện cho Hội đồng thi, các Điểm thi và đặc biệt đảm bảo có điện liên tục 24/24 giờ cho các Ban In sao đề thi, Làm phách bài thi và chấm thi.

12. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Chỉ đạo các huyện, thị, thành Đoàn và các tổ chức Đoàn trực thuộc triển khai chương trình “*Sinh viên tình nguyện*”, “*Tiếp sức mùa thi*” hỗ trợ các địa phương bảo đảm trật tự, an toàn cho Kỳ thi; hỗ trợ thí sinh và người thân có khó khăn trong đi lại, nơi ăn, nghỉ tại các điểm tổ chức thi; tuyên truyền, vận động nhà dân gần địa điểm thi có đủ điều kiện cho thí sinh ở trọ trong suốt thời gian thi.

13. Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Có trách nhiệm làm tốt công tác tuyên truyền trên phạm vi toàn tỉnh về mục đích, yêu cầu, công tác chuẩn bị các điều kiện cho tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 để học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân biết, thực hiện.

14. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội

Chỉ đạo các thành viên, hội viên phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ ngành giáo dục tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 tại tỉnh đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đạt kết quả tốt nhất.

15. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thi cấp huyện; thành phần tương tự như Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh; phân công nhiệm vụ cho các thành viên để phối hợp chỉ đạo tổ chức kỳ thi trên địa bàn theo quy định.

- Tạo điều kiện cho các thí sinh có đủ nơi ăn, nghỉ trong các ngày thi. Quan tâm các thí sinh là con em dân tộc thiểu số, gia đình chính sách, học sinh khuyết tật, thí sinh có hoàn cảnh khó khăn, thí sinh vùng sâu, vùng xa và thí sinh cư trú tại khu vực vừa bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh tham dự Kỳ thi; tuyệt đối không để xảy ra các trường hợp thí sinh không có nơi ăn nghỉ trong thời gian thi; đồng thời tạo điều kiện về việc đi lại, nơi ăn, ở cho cán bộ giáo viên ở xa đến tham gia công tác thi; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ, tránh để xảy ra tình trạng các nhà nghỉ, nhà hàng lợi dụng để ép khách, tăng giá, không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./.

Phụ lục

**DANH SÁCH CÁC ĐIỂM THI, HỘI ĐỒNG THI SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THANH HÓA
KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025**

Mã Điểm thi	Tên Điểm thi	Các đơn vị thuộc Điểm thi	Số lượng thí sinh từng đơn vị	Số lượng thí sinh của Điểm thi	Số lượng phòng thi của Điểm thi	Số lượng phòng thi có thể bố trí tối đa	Ghi chú
1.	THPT Đào Duy Từ	THPT Đào Duy Từ	600	783	33	41	
		THPT Đào Duy Anh	65				
		TH,THCS&THPT Nobel School	118				
2.	THPT Hàm Rồng	THPT Hàm Rồng	592	721	30	39	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDTX-KTTH Thanh Hóa	129				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
3.	THPT Nguyễn Trãi	THPT Nguyễn Trãi	428	523	22	24	
		CĐ Công nghiệp TH (A)	95				
4.	THPT chuyên Lam Sơn	THPT chuyên Lam Sơn	387	566	24	27	
		THPT DTNT Tĩnh	179				
5.	THPT Tô Hiến Thành	THPT Tô Hiến Thành	358	584	25	29	
		TC Nghề Thanh, Thiếu niên khuyết tật, ĐBKKT TH	45				
		CĐ Bách Khoa VN	150				
		TH, THCS&THPT QTH School	31				
6.	TH,THCS&THPT Đông Bắc Ga	TH,THCS&THPT Đông Bắc Ga	158	671	28	30	
		THPT Trường Thi	236				
		CĐ Công nghiệp TH (B)	277				

7.	THPT Lý Thường Kiệt	THPT Lý Thường Kiệt	216	432	18	20	
		TH, THCS và THPT Vinschool Star City	43				
		TTGDNN - GDTX TP Thanh Hóa (Cơ sở 1)	165				
		TC Kỹ Nghệ TH	8				
8.	THPT Bỉm Sơn	THPT Bỉm Sơn	380	617	26	28	
		TC Nghề Bỉm Sơn	237				
9.	THPT Lê Hồng Phong	THPT Lê Hồng Phong	297	297	13	24	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
10	THPT Sầm Sơn	THPT Sầm Sơn	432	566	24	30	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX TP. Sầm Sơn	134				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
11	THPT Nguyễn Thị Lợi	THPT Nguyễn Thị Lợi	379	458	20	24	
		TC Nghề Thương mại - Du lịch Thanh Hóa	54				
		TC Công nghệ và Y dược Miền trung (Cơ sở 2)	25				
12	THPT Chu Văn An	THPT Chu Văn An	585	791	33	35	
		CĐ Nông Nghiệp TH (CS2, PTNT)	22				
		THPT Nguyễn Huệ	184				
13	THPT Quan Hóa	THPT Quan Hóa	292	448	19	22	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		THCS&THPT Quan Hóa	141				
		TTGDNN - GDTX Quan Hóa	15				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					

14	THPT Quan Sơn	THPT Quan Sơn	220	358	15	18	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		THCS&THPT Quan Sơn	138				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
15	THPT Mường Lát	THPT Mường Lát	320	369	16	24	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX Mường Lát	49				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
16	THPT Bá Thước	THPT Bá Thước	319	448	19	27	
		TTGDNN - GDTX Bá Thước	129				
17	THPT Hà Văn Mao	THPT Hà Văn Mao	294	294	13	24	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
18	THCS&THPT Bá Thước	THCS&THPT Bá Thước	185	185	8	22	
19	THPT Cẩm Bá Thước	THPT Cẩm Bá Thước	402	426	18	30	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX Thường Xuân	24				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
20	THPT Thường Xuân 2	THPT Thường Xuân 2	272	272	12	21	
21	THPT Thường Xuân 3	THPT Thường Xuân 3	130	130	6	18	
22	THPT Như Xuân	THPT Như Xuân	302	590	25	27	
		THCS&THPT Như Xuân	190				
		TTGDNN - GDTX Như Xuân	98				

23	THPT Như Xuân 2	THPT Như Xuân 2	173	173	8	13	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
24	THPT Như Thanh	THPT Như Thanh	420	611	26	30	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		THCS&THPT Như Thanh	191				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
25	THPT Như Thanh 2	THPT Như Thanh 2	223	373	16	19	
		TTGDNN - GDTX Như Thanh	150				
26	THPT Lang Chánh	THPT Lang Chánh	361	422	18	24	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX Lang Chánh	61				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
27	THPT Ngọc Lặc	THPT Ngọc Lặc	423	776	33	35	
		TC Nghề Miền núi TH	353				
28	THPT DTNT Ngọc Lặc	THPT DTNT Ngọc Lặc	189	504	21	22	
		THPT Bắc Sơn	200				
		TTGDNN - GDTX Ngọc Lặc (A)	115				
29	THPT Lê lai	THPT Lê lai	383	572	24	29	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX Ngọc Lặc (B)	189				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					

30	THPT Thạch Thành 1	THPT Thạch Thành 1	411	520	22	30	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TC Nghề Thạch Thành	109				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
31	THPT Thạch Thành 2	THPT Thạch Thành 2	312	312	13	24	
32	THPT Thạch Thành 3	THPT Thạch Thành 3	324	324	14	30	
33	THPT Thạch Thành 4	THPT Thạch Thành 4	260	260	11	18	
34	THPT Cẩm Thủy 1	THPT Cẩm Thủy 1	466	598	25	30	
		TTGDNN - GDTX Cẩm Thủy	132				
35	THPT Cẩm Thủy 2	THPT Cẩm Thủy 2	223	223	10	20	
36	THPT Cẩm Thủy 3	THPT Cẩm Thủy 3	243	243	11	20	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
37	THPT Lê Lợi	THPT Lê Lợi	541	784	33	40	
		TTGDNN - GDTX Thọ Xuân	243				
38	THPT Lê Hoàn	THPT Lê Hoàn	412	679	29	30	
		THPT Thọ Xuân 4	267				
39	THPT Lam Kinh	THPT Lam Kinh	336	336	14	24	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					

40	THPT Thọ Xuân 5	THPT Thọ Xuân 5	296	296	13	18	
41	THPT Vĩnh Lộc	THPT Vĩnh Lộc	534	629	27	27	
		TTGDNN - GDTX Vĩnh Lộc	95				
42	THPT Tống Duy Tân	THPT Tống Duy Tân	243	243	11	19	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
		TTGDNN - GDTX Thiệu Hoá	149				
43	THPT Thiệu Hóa	THPT Thiệu Hóa	586	735	31	33	
		TTGDNN - GDTX Thiệu Hóa	149				
44	THPT Lê Văn Hưu	THPT Lê Văn Hưu	529	619	26	27	
		CĐ Nông Nghiệp TH (CS1- NL)	90				
45	THPT Nguyễn Quán Nho	THPT Nguyễn Quán Nho	304	304	13	26	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
46	THPT Triệu Sơn 1	THPT Triệu Sơn 1	399	690	29	30	
		Phổ Thông Triệu Sơn	291				
47	THPT Triệu Sơn 2	THPT Triệu Sơn 2	306	591	25	28	
		THPT Triệu sơn 5	285				
48	THPT Triệu Sơn 3	THPT Triệu Sơn 3	333	471	20	28	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX Triệu Sơn (A)	138				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					

49	THPT Triệu Sơn 4	THPT Triệu Sơn 4	284	479	20	27	
		TTGDNN - GDTX Triệu Sơn (B)	195				
50	THPT Nông công 1	THPT Nông công 1	469	653	28	36	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX Nông Công	184				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
51	THPT Nông Công 2	THPT Nông Công 2	303	404	17	18	
		THPT Nông Công	101				
52	THPT Nông Công 3	THPT Nông Công 3	358	358	15	28	
53	THPT Nông Công 4	THPT Nông Công 4	350	350	15	23	
54	THPT Đông Sơn 1	THPT Đông Sơn 1	379	504	21	35	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX TP Thanh Hóa (Cơ sở 2)	125				
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
55	PT Nguyễn Mộng Tuấn	PT Nguyễn Mộng Tuấn	327	597	25	31	
		THPT Đông Sơn 2	270				
56	THPT Hà Trung	THPT Hà Trung	543	543	23	30	
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
57	THPT Hoàng Lê Kha	THPT Hoàng Lê Kha	382	531	23	32	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		TTGDNN - GDTX Hà Trung	149				
58	THPT Lương Đắc Bằng	THPT Lương Đắc Bằng	552	849	36	40	
		TTGDNN - GDTX Hoàng Hóa	297				
59	THPT Hoàng Hóa 2	THPT Hoàng Hóa 2	491	588	25	30	
		THPT Hoàng Hóa (Cơ sở 2)	97				

60	THPT Hoàng Hóa 3	THPT Hoàng Hóa 3	406	670	28	30	
		THPT Hoàng Hóa (Cơ sở 1)	264				
61	THPT Hoàng Hóa 4	THPT Hoàng Hóa 4	494	494	21	30	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
62	THPT Ba Đình	THPT Ba Đình	504	792	33	40	
		TC Nghề Nga Sơn	288				
63	THPT Mai Anh Tuấn	THPT Mai Anh Tuấn	463	463	20	32	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
64	THPT Nga Sơn	THPT Nga Sơn	362	362	16	28	
65	THPT Hậu Lộc I	THPT Hậu Lộc I	470	631	27	33	
		TTGDNN - GDTX Hậu Lộc	161				
66	THPT Hậu Lộc 2	THPT Hậu Lộc 2	407	407	17	30	
67	THPT Hậu Lộc 3	THPT Hậu Lộc 3	289	289	12	24	
68	THPT Hậu Lộc 4	THPT Hậu Lộc 4	433	433	18	30	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
69	THPT Quảng Xương 1	THPT Quảng Xương 1	556	767	32	43	
		TTGDNN - GDTX Quảng Xương	184				
		TC Công nghệ và Y dược Miền trung (Cơ sở 1)	27				

70	THPT Quảng Xương 2	THPT Quảng Xương 2	404	404	17	33	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
71	THPT Quảng Xương 4	THPT Quảng Xương 4	507	507	22	30	
72	THPT Đặng Thai Mai	THPT Đặng Thai Mai	420	564	24	34	
		CĐ KTKT Công Thương	83				
		Phân hiệu Thanh Hóa Trường CĐ Nghề số 4/BQP	61				
73	THPT Tĩnh Gia 1	THPT Tĩnh Gia 1	662	835	35	49	
		CĐ Nghề Nghi Sơn (A)	173				
74	THPT Tĩnh Gia 2	THPT Tĩnh Gia 2	447	650	28	30	
		TTGDNN - GDTX TX Nghi Sơn	203				
75	THPT Tĩnh Gia 3	THPT Tĩnh Gia 3	555	692	29	44	
		CĐ Nghề Nghi Sơn (B)	137				
76	THCS&THPT Nghi Sơn	THCS&THPT Nghi Sơn	244	244	11	24	
77	THPT Tĩnh Gia 4	THPT Tĩnh Gia 4	437	437	19	25	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
78	THPT Yên Định 1	THPT Yên Định 1	661	661	28	50	Chưa tính Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)
		Thí sinh tự do (thi theo đề thi Chương trình GDPT hiện hành)					
79	THPT Yên Định 2	THPT Yên Định 2	381	676	29	30	
		TTGDNN - GDTX Yên Định	295				
80	THPT Yên Định 3	THPT Yên Định 3	324	491	21	23	
		THCS&THPT Thống Nhất	167				

81	TTGDNN-GDPTX Ngọc Lặc	Dành cho Thí sinh Tự do dự thi theo đề thi Chương trình GDPT 2006 của các huyện: Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn, Bá Thước, Lang Chánh, Ngọc Lặc, Thường Xuân		10	
82	TTGDNN-GDPTX Triệu Sơn	Dành cho Thí sinh Tự do dự thi theo đề thi Chương trình GDPT 2006 của các huyện: Triệu Sơn, Thọ Xuân, Nông Cống, Đông Sơn (cũ), Như Xuân, Như Thanh.		22	
83	TTGDNN-GDPTX Yên Định	Dành cho Thí sinh Tự do dự thi theo đề thi Chương trình GDPT 2006 của các huyện: Yên Định, Thiệu Hóa, Vĩnh Lộc, Thạch Thành, Cẩm Thủy		25	
84	TTGDNN-GDPTX Quảng Xương	Dành cho Thí sinh Tự do dự thi theo đề thi Chương trình GDPT 2006 của các huyện: Quảng Xương, TX Nghi Sơn, TP Sầm Sơn, TP Thanh Hóa		15	
85	TTGDNN-GDPTX Hoằng Hóa	Dành cho Thí sinh Tự do dự thi theo đề thi Chương trình GDPT 2006 của các huyện: Hoằng Hóa, Hà Trung, Nga Sơn, Hậu Lộc, TX Bìn Sơn		20	

(Danh sách gồm 85 Điểm thi).

Ghi chú: Các đối tượng dự thi gọi tắt là Thí sinh tự do là: Người đã hoàn thành chương trình GDPT/GDPTX nhưng chưa tốt nghiệp THPT ở những năm trước; Người đã có bằng tốt nghiệp THPT dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ; Người đã có bằng tốt nghiệp Trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ.